

Phụ lục 3: Mẫu Phiếu phân tích tiêu chí, tìm thông tin, minh chứng**PHIẾU PHÂN TÍCH TIÊU CHÍ, TÌM THÔNG TIN, MINH CHỨNG****Nhóm công tác:** 5 (Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế)**Tiêu chuẩn:** 18 (Quản lý nghiên cứu khoa học)**Tiêu chí:** 18.1, 18.2, 18.3, 18.4

Phân tích tiêu chí 18.3		Thông tin, minh chứng			
Các yêu cầu (chỉ báo)	Mốc chuẩn tham chiếu/Các câu hỏi đặt ra ứng với mỗi yêu cầu)	Cần thu thập	Nơi thu thập	Phương pháp thu thập	Dự kiến mã hóa
<p>1. Các KPIs được sử dụng để đánh giá số lượng nghiên cứu.</p> <p>2. Các KPIs được sử dụng để đánh giá chất lượng nghiên cứu.</p>	<p>1. Xây dựng các KPIs cụ thể về số lượng và về chất lượng nghiên cứu</p> <p>2. Sử dụng các tiêu chí đánh giá chất lượng NCKH, số lượng nghiên cứu để đánh giá mức độ đạt được các KPIs đã xác lập (số lượng các dự án nghiên cứu, kinh phí nghiên cứu và tài trợ, các giải thưởng, các ấn phẩm, các dự án hợp tác nghiên cứu, sáng chế và bản quyền tác giả,...); đánh giá tác động của NCKH của CSGD và mức độ đóng góp cho xã hội.</p> <p>3. Định kỳ thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện các KPIs làm căn cứ đề xuất, điều chỉnh các kế hoạch KHCN cho từng giai đoạn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục KPIs; thống kê các chỉ số đạt được và định hướng chỉ tiêu phân đầu của các đơn vị*. - Các biên bản họp, hội nghị đánh giá/rà soát/điều chỉnh KPIs và các kế hoạch NCKH*. - Các báo cáo tổng kết hoạt động của CSGD các năm học và kế hoạch nhiệm vụ năm học sau. - Báo cáo hằng năm về tình hình triển khai hoạt động của các nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu tiềm năng, đầu tư cho nghiên cứu đỉnh cao, những phát kiến khoa học đối với CSGD định hướng nghiên cứu. 	<p>ĐHĐN</p> <p>P.NCKH, SĐH & QHQT</p> <p>P. TC-HC &QT</p> <p>P. KHTC</p> <p>P.NCKH, SĐH & QHQT</p>	<p>Lấy từ VPĐT của Trường hoặc tham mưu các đơn vị chức năng ban hành nếu thiếu</p> <p>Lấy từ VPĐT của Trường hoặc tham mưu các đơn vị chức năng ban hành nếu thiếu</p> <p>Lấy từ VPĐT của Trường hoặc tham mưu các đơn vị chức năng ban hành nếu thiếu</p> <p>Lấy từ VPĐT của Trường hoặc tham mưu các đơn vị chức năng ban hành nếu thiếu</p>	<p>H18.18.03.01</p> <p>H18.18.03.02</p> <p>H18.18.03.03</p> <p>H18.18.03.04</p> <p>H18.18.03.05</p> <p>H18.18.03.06</p> <p>H18.18.03.07</p> <p>H18.18.03.08</p> <p>H18.18.03.09</p> <p>H18.18.03.10</p> <p>H18.18.03.11</p> <p>H18.18.03.12</p> <p>H18.18.03.13</p> <p>H18.18.03.14</p> <p>H18.18.03.15</p>

DỰ KIẾN CÁC MINH CHỨNG THEO TIÊU CHÍ/TIÊU CHUẨN

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số/ngày tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
1	H18.18.03.01	Kế hoạch hoạt động năm về NCKH	2018-2023	ĐHĐN	
2	H18.18.03.02	Hệ thống đánh giá năng lực thực hiện KPIs tại Trường, Các tiêu chí đánh giá chất lượng NCKH	2018-2023	ĐHĐN	
3	H18.18.03.03	Quyết định ban hành chỉ số thực hiện năng lực KPIs thực hiện tại Trường	2018-2023	ĐHĐN	
4	H18.18.03.04	Chỉ tiêu, số lượng phát triển đội ngũ giảng viên.	2018-2023	ĐHĐN	
5	H18.18.03.05	- Thông tư Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học - Thông tư Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;	2018-2023	ĐHĐN	
6	H18.18.03.06	Tổ chức và hoạt động của Hội đồng	2018-2023	Sở KHCN	
7	H18.18.03.07	Bảng tổng hợp kết quả NCKH hằng năm của giảng viên	2018-2023	ĐHĐN	
8	H18.18.03.08	Kết quả hoạt động Khoa học - Công nghệ hằng năm	2018-2023	ĐHĐN	
9	H18.18.03.09	Quyết định, Danh mục các đề tài, bài báo đăng trên các tạp chí khoa học, tập san của các đơn vị (Khoa, phòng)	2018-2023		
10	H18.18.03.10	VBHN Luật SHTT	2018-2023	ĐHĐN	
11	H18.18.03.11	Danh mục các đề tài có khả năng thương mại hóa Danh mục đề tài được thương mại hóa	2018-2023	ĐHĐN	
12	H18.18.03.12	Báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động NCKH hằng năm	2018-2023	ĐHĐN	
13	H18.18.03.13	Báo cáo tổng kết thi đua khen thưởng hàng năm NCKH	2018-2023	ĐHĐN	
14	H18.18.03.14	Kết quả rà soát, đánh giá KPIs trong lĩnh vực KHCN hằng năm	2018-2023	ĐHĐN	

15	H18.18.03.15	Quyết định khen thưởng cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ NCKH	2018-2023	ĐHĐN	
----	--------------	---	-----------	------	--

Đồng Nai, ngày 19 tháng 05 năm 2023

TRƯỞNG NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH



Phạm Minh Tiến

Phụ lục 4: Mẫu phiếu đánh giá tiêu chí

PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Nhóm công tác: 5 (Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế)

Tiêu chuẩn 18: Quản lý nghiên cứu khoa học

Tiêu chí 18.3: *Các chỉ số thực hiện chính được sử dụng để đánh giá số lượng và chất lượng nghiên cứu*

1. Mô tả

Để đảm bảo hoạt động NCKH đạt hiệu quả, Trường ĐHQĐN đã đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ KH&CN trong kế hoạch hoạt động hàng năm [H18.18.03.01]. Trường ĐHQĐN cũng đã xây dựng và ban hành hệ thống đánh giá năng lực thực hiện KPIs và chỉ số thực hiện năng lực KPIs trong Trường. Các chỉ số thực hiện hoạt động KH&CN của mỗi GV thể hiện qua việc đăng ký thực hiện và kết quả thực hiện NCKH của từng năm học, các chỉ số chính được sử dụng để đánh giá số lượng và chất lượng thông qua hệ thống đánh giá năng lực thực hiện KPIs nhiệm vụ của mỗi CB, GV: Các chỉ số đánh giá mang tính định lượng cao giúp nâng cao hiệu quả của việc đánh giá thực hiện nhiệm vụ NCKH của CB, GV và các chỉ số KPIs đã góp phần làm cho việc đánh giá thực hiện công việc trở nên minh bạch, rõ ràng, cụ thể, công bằng và hiệu quả hơn, tạo cơ sở để đối sánh với các năm học trước [H18.18.03.02], [H18.18.03.03], xây dựng chỉ tiêu phát triển trình độ của đội ngũ GV theo lộ trình hàng năm [H18.18.03.04].

Bên cạnh việc sử dụng hệ thống đánh giá năng lực thực hiện KPIs, Trường ĐHQĐN đánh giá hoạt động KH&CN theo Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học và theo các quy định của Trường, các chỉ số được báo cáo và giám sát bởi HĐT [H18.18.03.05], [H18.18.03.06].

Việc sử dụng KPIs để đánh giá số lượng, chất lượng các đề tài NCKH, SKKN giúp việc nghiệm thu và xếp loại, hệ thống văn bản, biên bản tổng hợp hàng năm về hoạt động NCKH đầy đủ và có tính khoa học [H18.18.03.03].

Dựa trên bảng tổng hợp kê khai giờ NCKH, danh mục các đề tài, bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, bảng xếp hạng hoạt động NCKH của GV và báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện NCKH trong toàn trường. Là một trong những chỉ số quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ NCKH và là yếu tố để bình xét danh hiệu thi đua đối với mỗi GV trong từng năm học [H18.18.03.07], [H18.18.03.08], [H18.18.03.09].

Tất cả các đề tài, SKKN được đánh giá bằng các chỉ số về số lượng, chất lượng và mức độ ứng dụng đáp ứng thực tế cho xã hội, trong quá trình đánh giá một số đề tài, SKKN có hàm lượng khoa học cao, có nhiều tính mới được lựa chọn là các đề tài sở hữu trí tuệ và được thương mại hóa. Hoạt động NCKH đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao trình độ khoa học của GV, nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời khẳng định vị thế và uy tín của Trường với xã hội [H18.18.03.10], [H18.18.03.11].

Trong quá trình thực hiện, để phù hợp với thực tiễn tại các Hội nghị tổng kết năm học, Hội nghị Viên chức - Người lao động trên cơ sở ý kiến phản hồi của các GV và của các khoa, phòng ban, đối tác trong và ngoài Trường, các chỉ tiêu về KH&CN được rà soát, điều chỉnh để triển khai cho năm tiếp theo [H18.18.03.12], [H18.18.03.13], [H18.18.03.14].

Qua hội nghị tổng kết Trường cũng đã biểu dương khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và trong hoạt động NCKH.

2. Điểm mạnh:

- Những năm qua công tác quản lý, NCKH của Trường được thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học do đã sử dụng KPIs để xác lập các chỉ số về NCKH nên đã đánh giá tác động của NCKH của Trường và mức độ đóng góp cho xã hội tương đối tốt, một số đề tài NCKH đã được ứng dụng vào thực tiễn [H18.18.03.15].

- Xây dựng các chỉ số đánh giá về hoạt động NCKH. Tất cả các đề tài, SKKN được đánh giá bằng các chỉ số về số lượng, chất lượng và mức độ ứng dụng đáp ứng thực tế cho xã hội.

- Tất cả các đề tài, SKKN được đánh giá bằng các chỉ số về số lượng, chất lượng và mức độ ứng dụng đáp ứng thực tế cho xã hội, trong quá trình đánh giá một số đề tài, SKKN có hàm lượng khoa học cao, có nhiều tính mới được lựa chọn là các đề tài sở hữu trí tuệ và được thương mại hóa

3. Điểm tồn tại:

- Các KPIs và chỉ tiêu phấn đấu chính chưa rõ ràng đối với từng lĩnh vực hoạt động của Trường nên chưa hỗ trợ tốt cho việc đánh giá kết quả công tác quản lý NCKH và các công tác liên quan.

- Nhân lực quản lý còn mỏng, thiếu kinh nghiệm công tác nên gây khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Kế hoạch hành động:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống KPIs và chỉ tiêu phấn đấu trong từng lĩnh vực đặc biệt là lĩnh vực hoạt động NCKH.

- Bổ sung thêm nhân lực quản lý công tác NCKH.

- Tiếp tục cải tiến công tác quản lý hoạt động NCKH

5. Mức đánh giá tiêu chí: 5/7

Đồng Nai, ngày 19 tháng 05 năm 2023

NGƯỜI BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ và tên)



Lê Thị Hà